

Bản án số: 117/2022/HS-ST  
Ngày 31-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Ánh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Hiền và ông Nguyễn Đức Hiếu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Đào Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. VŨ THẾ C**, sinh năm 1989; ĐKKHKT: Tiểu khu 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở: không cố định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thế C và bà Lê Thị M; chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-CAQS ngày 29/5/2013 của Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác (chưa nộp tiền phạt).

Nhân thân:

+ Bản án hình sự phúc thẩm số 33/2009/HSPT ngày 17/3/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Vũ Thế C 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐXPHC ngày 31/7/2008 của Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính Vũ Thế C bằng hình thức cảnh cáo về hành vi đánh nhau, đã đủ thời gian để được coi như chưa bị xử lý hành chính;

+ Quyết định đình chỉ vụ án số 01/2014/HSST/QĐ ngày 30/06/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội do bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Vũ Thế C về tội Cố ý gây thương tích.

Đầu thú, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 13/01/2022; hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

**2. NGUYỄN THANH G**, sinh năm 1984; ĐKKHKT: Tổ 6 phường Y, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở: ngõ P, phường K, quận H, thành phố Hà Nội (nhà thuê); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Kim D; bị cáo khai có vợ là Nguyễn Thị Bích T (đã ly hôn); có 01 con; tiền án, tiền sự: không; đầu thú, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 13/01/2022; hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:***

+ Trường Mầm non B, địa chỉ trụ sở: Tổ 19, phường K, quận H, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977, chức vụ: Hiệu trưởng; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt;

+ Trường Mầm non T, địa chỉ trụ sở: Khu Đô thị X, Tổ 19, phường K, quận H, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: bà Phùng Thị Kim L, sinh năm 1964, chức vụ: Hiệu trưởng; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt;

+ Cơ sở mầm non M, địa chỉ trụ sở: Khu Đô thị T, phường H, quận M, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: bà Vũ Thị Lan N, sinh năm 1987, chức vụ: Chủ Cơ sở mầm non M; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

+ Anh Lê Văn T1, sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn Q, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt;

+ Anh Nguyễn A, sinh năm 1990; ĐKKHKT: Xóm 11, xã N, huyện S, tỉnh

Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu Đô thị X, phường K, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt;

+ Chị Vũ Thu T2, sinh năm 2000; ĐKKHKT: thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Khu Đô thị X, phường K, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt;

+ Chị Đặng Thị Đ, sinh năm 1996; ĐKKHKT: xóm N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thế C và Nguyễn Thanh G quen biết nhau. Do thiếu tiền chi tiêu nên C rủ G đi trộm cắp tài sản, G đồng ý. Trong tháng 12 năm 2021, C và G đã cùng nhau 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 03/12/2021, Nguyễn Thanh G đi bộ từ nhà đến nơi Vũ Thế C làm bảo vệ tại bãi trông giữ xe trước Chung cư C, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. C đưa cho G 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29T1-522.15 (xe C mượn của chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1981, trú tại Số 69, Ngõ 111, Tổ 16, phường K, quận H, thành phố Hà Nội), G điều khiển xe máy chở C đi lang thang xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi đến khu vực Trường Mầm non B, địa chỉ: Tổ 19, phường K, quận H, thành phố Hà Nội thì phát hiện thấy bất trắc bảo vệ ở cổng không có đèn, C bảo G dừng xe và đứng ngoài cảnh giới, C trèo tường rào vào bên trong khuôn viên Trường mầm non B. C dùng hai tay kéo mạnh cánh cửa phía sau làm bung chốt cửa rồi đột nhập vào bên trong 2 lớp học lấy 02 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 50 inch model L50p8s, số series 2001 VVN000028A00034 và 1912VLE203365A00049 treo trên tường mang ra ngoài đưa qua tường cho G. G đeo C ngồi phía sau giữ 02 chiếc tivi đi về nhà. C thỏa thuận với G mỗi người lấy 01 chiếc tivi. Trưa cùng ngày, C bán chiếc tivi trên cho một người không quen biết liên hệ qua mạng được 6.000.000 đồng. Đến ngày 04/12/2021, do cần tiền chi tiêu nên C đã liên hệ với G để C mang chiếc tivi mà G đang giữ đi cầm cố vay tiền, khi nào có tiền C sẽ trả G sau, G đồng ý. C mang chiếc tivi trên đến cửa hàng cầm đồ Q, địa chỉ: phường P, quận H, thành phố Hà Nội do anh Lê Văn T1, sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn Q, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội làm chủ, cầm cố chiếc tivi vay số tiền 4.500.000 đồng, anh T1

có viết giấy biên nhận vay tiền. Toàn bộ số tiền này, C đã chi tiêu cá nhân hết.

- Lần thứ hai: Ngày 06/12/2021, C tiếp tục rủ G đi trộm cắp tài sản. Khoảng 2 giờ sáng ngày 06/12/2021, G đến nơi C làm bảo vệ tại bãi trông giữ xe trước Chung cư C, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. G điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29T1- 522.15 chở C, khi cả hai đến khu vực Trường Mầm non T, địa chỉ: Khu Đô thị X, Tổ 19, phường K, quận H, thành phố Hà Nội thì phát hiện thấy phòng bảo vệ tắt đèn, C bảo G dừng xe đứng canh giới bên ngoài, C trèo qua tường vào trong khuôn viên của Trường Mầm non T. C kiểm tra thấy cửa ra vào của 02 lớp học không khóa, C đột nhập vào bên trong trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 40inch, màu đen, Model 40L61; 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 40inch, màu đen, Model 40L61 và 01 máy làm nóng lạnh nước uống Hot-Cold Water, Model KG-43, trọng lượng 43kg, kích thước (35,5x34x104)cm, nhãn hiệu Kangaroo Group, số mã vạch lọc nước hiệu Kangaroo. Sau đó, G cầm lái chở C ngồi phía sau giữ số tài sản trên về khu vực ngõ Phúc Thịnh. C và G thống nhất với nhau: C lấy 01 chiếc tivi; G lấy chiếc tivi và 01 máy làm nóng lạnh nước uống.

Chiều cùng ngày, C bán chiếc tivi cho một người không quen biết được số tiền 600.000 đồng, C đưa G 300.000đồng, C chi tiêu cá nhân số tiền 300.000 đồng. Chiếc tivi mà G được chia, do bị vỡ màn hình nên G đã vứt đi; máy làm nóng lạnh nước uống thì G để sử dụng.

- Lần thứ ba: Khoảng cuối tháng 12 năm 2021, C tiếp tục rủ G đi trộm cắp tài sản, G đồng ý. Khoảng 02 giờ ngày 21/12/2021, G đến gặp C tại bãi trông giữ xe trước Chung cư C, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. G điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29T1-522.15 chở C, khi cả hai đến khu vực Cơ sở mầm non M, địa chỉ: Khu Đô thị T, phường H, quận M, thành phố Hà Nội, quan sát thấy không có bảo vệ, C bảo G trèo qua cổng chính vào bên trong để trộm cắp tài sản, C đứng bên ngoài canh giới. G trèo qua cổng vào bên trong Cơ sở mầm non dùng tay mở cửa phòng khách ở tầng 1 (cửa không khóa) lấy 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 50inch, màu đen, Model L50P65-UF, số series:1912VLE203362A00230 treo trên tường và 01 dàn máy tính gồm: 01 bộ máy vi tính nhãn hiệu ACER XC-885 (DT.BAQSSV.006), 01 màn hình máy vi tính LED ACER EB192Q ISP 18.5 16:9, 4ms/VGA/LED, đã qua sử dụng mang ra bên ngoài đưa qua khe cổng cho C. G điều khiển xe máy đèo C phía sau giữ 01 chiếc tivi và 01 dàn máy vi tính đi về nhà. G và C thống nhất G lấy chiếc tivi và đưa cho C 1.500.000 đồng, C lấy dàn máy vi tính. Ngày hôm sau, C lắp dàn máy vi tính để thử nhưng không hoạt động nên đã bán cho một người phụ nữ mua bán

sắt vụn đi ngang qua nhà được 450.000 đồng. Vài ngày sau, do thiếu tiền nên G nảy sinh ý định mang chiếc tivi nhãn hiệu 01 chiếc tivi TCL 50inch đi cầm cố vay tiền nhưng do chỉ vay được ít tiền nên G đã đổi chiếc tivi này cho anh Nguyễn A, sinh năm 1990; ĐKHKT: Xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu Đô thị X, phường K, quận H, thành phố Hà Nội lấy chiếc tivi LG và nhờ C mang chiếc tivi LG đi cầm cố vay tiền hộ. C mang chiếc tivi LG cầm cố vay anh Lê Văn T1 số tiền 4.500.000 đồng, nhưng chỉ đưa cho G số tiền 3.000.000 đồng, còn lại số tiền 1.500.000 đồng C đã chi tiêu cá nhân hết. Sau khi được C đưa cho 3.000.000 đồng, G thêm vào 1.000.000 đồng rồi đưa cho bạn gái đang chung sống cùng G là Đặng Thị Đ, sinh năm 1996; ĐKHKT: xóm N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An để chi tiêu chung. Đối với chiếc tivi nhãn hiệu LG màu đen mà C cầm cố vay tiền của anh Lê Văn T1, do không thấy C đến lấy lại nên anh T1 đã bán cho 01 người không quen biết được số tiền 5.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Nguyễn Thanh G giao nộp 01 máy làm nóng lạnh nước uống Hot-Cold Water Dispenser, model: KG-43, trọng lượng 43kg, kích thước (35,5x34x104)cm, nhãn hiệu Kangaroo Group;

- Anh Lê Văn T1 giao nộp: 01 tivi màu đen nhãn hiệu TCL, đã qua sử dụng, model: L50P8S-2001 WN000028A00034; 01 Hợp đồng cầm đồ (Khế ước của cửa hàng cầm đồ Công ty TNHH Q, địa chỉ: phường P, quận Hà Đông) có ghi tên Vũ Thế C; 01 bản photo căn cước công dân mang tên Vũ Thế C;

- Chị Vũ Thu T2, sinh năm 2000; ĐKHKT: thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Khu Đô thị X, phường K, quận H, thành phố Hà Nội (bạn của anh Nguyễn A) giao nộp 01 tivi màu đen nhãn hiệu TCL, đã qua sử dụng, model: L50P65-UP.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá tài sản trong vụ trộm cắp.

- Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 13/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

- + 01 máy nước nóng lạnh nhãn hiệu Kangaroo Model: KG-43, mua tháng 10 năm 2018, đã qua sử dụng, thu được tang vật, trị giá: 500.000 đồng.

- + 02 tivi TCL 50 inch Model: L50P8s, mua tháng 12 năm 2020, đã qua sử dụng, thu được 01 tang vật, trị giá: 9.000.000 đồng.

- Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

+ 01 tivi nhãn hiệu TCL 50inch màu đen, có số model L50P65-UF, số seri 1912VLE203362A00230, đã qua sử dụng, thu được vật chứng, trị giá 2.500.000 đồng.

+ 01 bộ máy tính nhãn hiệu ACER XC-885 (DT.BAQSV.006) đã qua sử dụng, chưa thu được vật chứng trị giá 3.000.000 đồng.

+ 01 màn hình máy vi tính LED ACER EB192Q IPS 18.5 16:9, 4ms/VGA/ LED đã qua sử dụng, chưa thu được vật chứng trị giá 800.000 đồng.

- Kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: 02 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 40inch màu đen, số Model 40L61, đã qua sử dụng, chưa thu được tang vật, trị giá 4.000.000 đồng.

Trong giai đoạn điều tra, Vũ Thế C, Nguyễn Thanh G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 92/CT-VKS-HĐ ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Vũ Thế C và Nguyễn Thanh G về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa, trong đơn xin vắng mặt đều yêu cầu các bị cáo bồi thường đối với tài sản bị chiếm đoạt chưa thu hồi được theo giá trị định giá tài sản; anh T1 yêu cầu bị cáo C trả số tiền vay 4.500.000 đồng có cầm cố 01 chiếc tivi TCL 50inch chiếm đoạt của Trường Mầm non B do anh T1 đã giao nộp chiếc tivi để trả bị hại. Anh Nguyễn A, chị Vũ Thu T2 không yêu cầu các bị cáo bồi thường đối với chiếc tivi họ đã giao nộp để trả bị hại. Chị Đặng Thị Đ là người được G đưa số tiền 3.000.000 đồng G có được từ việc vay của anh T1 cầm cố chiếc tivi LG (đổi chiếc tivi TCL 50inch trộm cắp của Cơ sở mầm non M), tại phiên tòa, chị Đ xuất trình Biên lai thu tiền của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, nội dung chị Đ nộp thay Nguyễn Thanh G tiền khắc phục hậu quả, số tiền 5.000.000 đồng; chị Đ trình bày tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo G, nếu đối trừ trách nhiệm dân sự của bị cáo G không hết số tiền đã nộp thì chị tự nguyện dùng số tiền còn lại bồi thường thay cho C, không yêu cầu các bị cáo trả lại tiền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận tội phù hợp các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của các bị cáo xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa bàn. Các bị cáo đều là thanh niên trong độ tuổi lao động, có sức khỏe, vì muốn có tiền tiêu sài nên mặc dù nhận thức được hành vi trái pháp luật vẫn trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian ngắn, các bị cáo đã 03 lần trộm cắp, bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, các bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vũ Thế C từ 21 tháng đến 24 tháng tù, bị cáo Nguyễn Thanh G từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo C phải bồi thường: Trường Mầm non B 4.500.000 đồng, Trường Mầm non T 2.000.000 đồng, Cơ sở Mầm non M 3.800.000 đồng, anh T1 4.500.000 đồng; bị cáo G phải bồi thường cho Trường Mầm non T 2.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp: đề nghị truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của C 3.000.000 đồng; G 3.000.000 đồng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại

và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Thế C, Nguyễn Thanh G tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền ăn tiêu nên Vũ Thế C rủ Nguyễn Thanh G đi trộm cắp tài sản, G đồng ý. Trong tháng 12 năm 2021, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Nguyễn Thanh G và Vũ Thế C đã có hành vi lén lút cùng nhau 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 03/12/2021, G điều khiển xe máy chở C đến Trường Mầm non B, địa chỉ: Tổ 19, phường K, quận H, thành phố Hà Nội, G đứng ngoài cánh giới, C trèo tường rào vào bên trong lấy 02 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 50 inch Model: L50P8s trị giá 9.000.000 đồng. G điều khiển xe máy chở C ngồi phía sau giữ 02 chiếc tivi đã trộm cắp được đi về nhà. C bán cho người không quen biết 01 chiếc tivi nên không thu hồi được, mang 01 chiếc tivi đi cầm cố vay 4.500.000 đồng của anh Lê Văn T1 rồi ăn tiêu hết số tiền trên, anh T1 đã tự nguyện giao nộp chiếc tivi trên để trả bị hại.

- Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 06/12/2021, G điều khiển xe máy chở C đến Trường Mầm non T, địa chỉ: Khu Đô thị X, Tổ 19, phường K, quận H, thành phố Hà Nội, G đứng ngoài cánh giới, C trèo qua tường rào vào lấy 02 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 40inch màu đen, số Model 40L61 trị giá tài sản 4.000.000 đồng và 01 máy làm nóng lạnh nước uống nhãn hiệu Kangaroo Model: KG-43 trị giá 500.000 đồng. G điều khiển xe máy chở C ngồi phía sau giữ 02 chiếc tivi và 01 bình lọc nước về chia nhau: C lấy 01 chiếc tivi rồi bán cho người không quen biết nên không thu hồi được; G lấy chiếc tivi và 01 máy làm nóng lạnh nước uống, nhưng do chiếc tivi không dùng được đã vứt bỏ nên không thu hồi được, G đã giao nộp 01 máy làm nóng lạnh nước uống để trả bị hại.

- Lần thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 21/12/2021, G điều khiển xe máy chở C đến Cơ sở mầm non M, địa chỉ: Khu Đô thị mới T, phường H, quận M, thành phố Hà Nội, C đứng bên ngoài cánh giới, G trèo qua tường rào vào lấy 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 50inch màu đen, có số model L50P65-UF, số seri



1912VLE203362A00230 trị giá 2.500.000 đồng; 01 dàn máy tính gồm: 01 bộ máy vi tính nhãn hiệu ACER XC-885 (DT.BAQSSV.006) và 01 màn hình máy vi tính LED ACER EB192Q IPS 18.5 16:9, 4ms/VGA/LED trị giá 3.800.000 đồng. G điều khiển xe máy chở C phía sau giữ sổ tài sản trên đi về nhà chia nhau, G lấy chiếc tivi 50inch và đưa cho C 1.500.000 đồng, C lấy dàn máy vi tính rồi bán cho người mua sắt vụn nên không thu hồi được. G đổi chiếc tivi TCL 50inch được chia lấy chiếc tivi LG của anh A để nhờ C mang đi cầm cố vay tiền hộ, C cầm cố chiếc tivi LG vay tiền của anh T1 rồi đưa tiền cho G, anh T1 đã bán chiếc tivi LG nên không thu hồi được; anh A tự nguyện giao nộp chiếc tivi TCL 50inch để trả bị hại.

Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt trong 03 lần trộm cắp là 19.800.000 đồng.

Các bị cáo Vũ Thế C, Nguyễn Thanh G đều là người có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, đã lợi dụng sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tổng tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 19.800.000 đồng nên hành vi của các bị cáo thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo tội danh và điều khoản viện dẫn trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Cá thể hóa trách nhiệm hình sự trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo thấy rằng: cả hai bị cáo đều là thanh niên có sức khỏe nhưng lười lao động mà liên tục phạm tội để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân; hành vi của bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, tổng giá trị tài sản trộm cắp lớn, phạm tội nhiều lần, cần xử lý nghiêm khắc.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo 03 lần trộm cắp nên bị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Cả hai bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo G mong muốn bồi thường cho bị hại và tác động chị Đặng Thị Đ là bạn của bị cáo tự nguyện nộp 5.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự để

bồi thường nên bị cáo G được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân:

+ Bị cáo G phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt.

+ Bị cáo C đã 01 lần bị kết án, Bản án hình sự phúc thẩm số 33/2009/HSPT ngày 17/3/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Vũ Thế C 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị truy thu 650.000 đồng tiền thu lợi bất chính, phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2010, đã nộp các khoản tiền nêu trên ngày 02/11/2009 nên đã được xóa án tích. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-CAQS ngày 29/5/2013 của Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo chưa nộp tiền phạt. Ngoài ra, bị cáo còn bị xử lý hành chính về hành vi đánh nhau và bị khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích nhưng sau đó được đình chỉ vụ án do bị hại rút yêu cầu khởi tố, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Xét bị cáo C có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xử lý bằng pháp luật nhưng không lấy làm bài học cải tạo bản thân; bị cáo G lần đầu phạm tội do C rủ rê nhưng thể hiện vai trò tích cực, cần áp dụng hình phạt tù đối với cả hai bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo nói riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Các bị hại đều yêu cầu bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt chưa thu hồi được, cụ thể:

- Trường mầm non B đã nhận lại 01 chiếc tivi, yêu cầu bồi thường số tiền 4.500.000 đồng là giá trị của chiếc tivi nhãn hiệu TCL 50inch màu đen, số Model L50P8S, số Series 1912VLE203365A00049 chưa thu hồi được. Căn cứ lời khai của các bị cáo, xác định chiếc tivi không thu hồi được là do C bán cho người không quen biết nên C phải có trách nhiệm bồi thường cho Trường mầm non B. Đối với chiếc tivi G được chia, C mượn G để cầm cố vay anh T1 4.5000.000 đồng và ăn tiêu hết, anh T1 đã giao nộp chiếc tivi cho Cơ quan điều tra để trả lại Trường mầm non B, anh T1 yêu cầu C trả 4.5000.000 đồng nên cần buộc C trả anh T1 4.5000.000 đồng.

- Trường mầm non T đã nhận lại 01 máy nước nóng lạnh nhãn hiệu Kangaroo, yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng là giá trị của 02 chiếc tivi

nhãn hiệu TCL 40inch màu đen, số Series 40L61 chưa thu hồi được. Căn cứ lời khai của các bị cáo, xác định sau khi trộm cắp tài sản, C và G đã chia nhau mỗi người 01 chiếc tivi, đối với chiếc G được chia do vỡ màn hình nên G đã vứt bỏ; chiếc tivi C được chia, C bán cho người không quen biết được 600.000 đồng rồi đưa cho G 300.000 đồng, tại phiên tòa, cả hai bị cáo đều khai đây là số tiền C trả nợ G. Xác định hai bị cáo đã chia đôi tài sản trộm cắp, mỗi người được 01 chiếc tivi và đều không thu hồi được nên buộc cả hai bị cáo bồi thường, phần trách nhiệm của mỗi bị cáo là 2.000.000 đồng tương đương giá trị 01 chiếc tivi.

- Cơ sở mầm non M đã nhận lại 01 chiếc tivi do chị Vũ Thu T2 (bạn của anh Nguyễn A) giao nộp, yêu cầu bồi thường số tiền 3.800.000 đồng là giá trị của 01 bộ máy vi tính nhãn hiệu ACER XC-885 (DT.BAQSV.006) và 01 màn hình máy vi tính LED ACER EB192Q IPS 18.5’’ 16:9, 4ms/VGA/LED chưa thu hồi được. Xác định C được chia bộ máy tính rồi bán cho người mua sắt vụn nên cần buộc C bồi thường cho Cơ sở mầm non M số tiền 3.800.000 đồng tương đương giá trị tài sản không thu hồi được.

- Đối với chiếc tivi TCL 50inch do chị T2 giao nộp để trả bị hại, anh A và chị T2 tự nguyện giao nộp và không yêu cầu C, G bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của anh A và chị T2.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng C đưa cho G sau khi vay tiền có cầm cố chiếc tivi LG đổi của anh A, G đưa cho chị Đ là người sống chung với G, do anh A và chị T2 không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của anh A và chị T2, không buộc chị Đ trả cho anh A và chị T2 số tiền trên.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng chị Đ tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông để bồi thường thay cho G, tại phiên tòa, chị Đ có ý kiến nếu đối trừ trách nhiệm bồi thường của G không hết số tiền trên thì chị tự nguyện bồi thường thay cho C và không yêu cầu các bị cáo trả lại. Xét thấy chị Đ tự nguyện nên ghi nhận, theo đó đối trừ nghĩa vụ bồi thường của G là 2.000.000 đồng, còn lại 3.000.000 đồng để thực hiện nghĩa vụ bồi thường của C. Do đó, cần tiếp tục tạm giữ số tiền trên để bảo đảm trách nhiệm thi hành án dân sự của G và C.

- Do Hội đồng xét xử đã buộc các bị cáo bồi thường bị hại số tài sản chiếm đoạt chưa thu hồi được nên không buộc các bị cáo truy nộp tiền thu lợi bất chính từ việc bán các tài sản đó.

[5] Các bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ

mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù. Cả hai bị cáo đều đầu thú từ ngày 13/01/2022 và bị tạm giữ để điều tra nên tính thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2022 để bảo đảm quyền lợi cho các bị cáo.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, số tiền án phí dân sự sơ thẩm được tính trên cơ sở số tiền các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường, theo đó bị cáo C còn phải bồi thường tổng số 14.800.000 đồng; bị cáo G phải bồi thường 2.000.000 đồng.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với 02 chiếc tivi nhãn hiệu Mobell, số model 32W600A1, số series:5232W6001003695,5232W6001012819 trị giá 3.000.000 đồng của Cơ sở mầm non M, do chưa đủ căn cứ chứng minh C và G trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu để tiếp tục xem xét là có căn cứ.

- Đối với anh Nguyễn A, là người nhận đổi chiếc tivi nhãn hiệu LG của mình lấy chiếc tivi màu đen nhãn hiệu TCL mà C và G trộm cắp của Cơ sở mầm non M, do anh A không biết chiếc tivi đó là tài sản do C và G trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

- Đối với chị Nguyễn Thu H, là người cho Vũ Thế C mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng, mang BKS: 29T1- 522.15. Kết quả điều tra xác định: Chiếc xe máy trên là của Công ty trách nhiệm hữu hạn Cát Tường Thiên là công ty thuộc Công ty Hiệp Nam Phát của gia đình chị H. Kết quả tra cứu: Xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Khi cho C mượn xe máy, chị H không biết C dùng xe máy đi trộm cắp tài sản cùng G nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

- Đối với anh Lê Văn T1 là người nhận cầm cố chiếc tivi nhãn hiệu TCL 50 inch model L50p8s là tài sản do C và G trộm cắp mà có; chị Đặng Thị Đ là người được G đưa 3.000.000 đồng là tiền có được cầm cố tivi LG đổi của anh A, kết quả điều tra thấy những người này đều không biết Vũ Thế C và Nguyễn Thanh G có hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Thế C và Nguyễn Thanh G phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vũ Thế C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2022;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2022.

## ***2. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:***

- Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

+ Buộc Vũ Thế C bồi thường cho Trường mầm non B giá trị 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 50inch màu đen, số Model L50P8S, số Series 1912VLE203365A00049, số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

+ Buộc Vũ Thế C và Nguyễn Thanh G bồi thường cho Trường mầm non T giá trị của 02 chiếc tivi nhãn hiệu TCL 40inch màu đen, số Series 40L61, số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng, phần trách nhiệm của mỗi bị cáo là 2.000.000 (hai triệu) đồng.

+ Buộc Vũ Thế C bồi thường cho Cơ sở mầm non M giá trị của 01 bộ máy vi tính nhãn hiệu ACER XC-885 (DT.BAQSV.006) và 01 màn hình máy vi tính LED ACER EB192Q IPS 18.5’’ 16:9, 4ms/VGA/LED, số tiền 3.800.000 (ba triệu tám trăm nghìn) đồng.

+ Buộc Vũ Thế C trả anh Lê Văn T1 số tiền 4.5000.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng đã vay.

- Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn A và chị Vũ Thu T2 không yêu cầu Vũ Thế C và Nguyễn Thanh G bồi thường chiếc tivi TCL 50inch do chị T2 giao nộp để trả bị hại; đồng thời không buộc chị Đặng Thị Đ trả cho anh Nguyễn A số tiền 3.000.000 đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đặng Thị Đ nộp số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông để thực hiện nghĩa vụ bồi thường của các bị cáo. Tiếp tục tạm giữ số tiền trên để bảo đảm trách nhiệm thi hành án dân sự của các bị cáo, trong đó 2.000.000 (hai triệu) đồng bảo đảm trách nhiệm thi hành án dân sự của bị cáo Nguyễn Thanh G; 3.000.000 (ba triệu) đồng bảo đảm trách nhiệm thi hành án dân sự của bị cáo Vũ Thế C. Số tiền hiện

đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu tiền số 0007615 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Do Hội đồng xét xử đã buộc các bị cáo Vũ Thế C và Nguyễn Thanh G bồi thường các bị hại số tài sản bị chiếm đoạt chưa thu hồi được nên không buộc các bị cáo truy nộp tiền thu lợi bất chính từ việc bán các tài sản đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Vũ Thế C và Nguyễn Thanh G, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Về án phí hình dân sự thẩm: bị cáo Vũ Thế C phải nộp 740.000 (bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng; bị cáo Nguyễn Thanh G phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

5. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/5/2022; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú (có trụ sở), hoặc nơi cư trú (có trụ sở) cuối cùng.

**Nơi nhận:**

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội (02 bản);
- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**Ngô Thị Ánh**